

Số: /KH-UBND

Trà Cú, ngày tháng 8 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Khắc phục những hạn chế, yếu kém năm 2021 và nâng cao các chỉ số thành phần thuộc Chỉ số PAR INDEX, SIPAS trong năm 2022 và những năm tiếp theo**

Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) là các chỉ số có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đánh giá tính hiệu quả, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch trong hoạt quản lý, điều hành của bộ máy hành chính Nhà nước địa phương phục vụ Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; đồng thời, nói lên sự thông thoáng trong môi trường kinh doanh và sự năng động sáng tạo của đội ngũ lãnh đạo ở địa phương, là cơ sở để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài huyện.

Trên cơ sở báo cáo của Sở Nội vụ về phân tích kết quả các Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2021 trên địa bàn tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 135/TB-VP ngày 18/7/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn số 3131/UBND-NC ngày 26/7/2022, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú xây dựng Kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém đối với Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) và nâng cao các Chỉ số thành phần này trong năm 2022 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu:**

- Nhằm tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đạt được, cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế, đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm góp phần nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước các cấp trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của công chức, viên chức, không để xảy ra sai phạm phải xử lý kỷ luật; đề xuất giải pháp, sáng kiến trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

## **2. Yêu cầu:**

Quán triệt, triển khai kế hoạch khắc phục, nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS năm 2022 trong cả hệ thống chính trị của huyện; thực hiện đồng bộ, thống nhất với các chỉ đạo, định hướng chung của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; đảm bảo nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ số PAR Index, SIPAS, tạo sự chuyển biến tích cực, thiết thực và hiệu quả nhất của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ chung:**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 12-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR Index, SIPAS giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 1850/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Trà Vinh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, công chức, viên chức về ý nghĩa, vai trò và kết quả của các Chỉ số (PAR Index, SIPAS) trong thực hiện cải cách hành chính.

### **2. Nhiệm vụ cụ thể:**

#### **2.1. Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index):**

##### ***a) Phòng Nội vụ:***

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã tìm ra các giải pháp, sáng kiến mới trong quá trình thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác cải cách hành chính.

- Triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra công vụ gắn cải cách hành chính góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện; đề xuất các giải pháp, hạn chế tối đa tình trạng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý, kỷ luật.

##### ***b) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện:***

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện giao.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính (TTHC) và danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện theo đúng thời gian quy định.

- Tiến hành việc triển khai công tác công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đúng quy định.

- Phối hợp tham mưu đưa TTHC ngành dọc thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện (khi đủ điều kiện).

- Thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện các nội dung về hiện đại hóa hành chính; đồng thời, có giải pháp khắc phục các tiêu chí không đạt điểm tối đa, như: Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin trong tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý nhà nước, trong đó, có hoạt động cải cách hành chính.

### ***c) Phòng Tài chính – Kế hoạch:***

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đưa ra giải pháp khắc phục hạn chế, như: Việc thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước, tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát về tài chính, ngân sách.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện các giải pháp nhằm nâng cao kết quả Chỉ số DDCI của huyện, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, mở rộng phát triển doanh nghiệp trên địa bàn.

***d) Phòng Tư pháp:*** Phối hợp với các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tốt công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện theo quy định.

## **2.2. Chỉ số hài lòng (SIPAS):**

### ***a) Đối với tiêu chí về công chức***

- Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đồng thời, triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực làm việc cũng như tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, đặc biệt là đối với đội ngũ công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính. Trong tiếp nhận, trả kết quả của công chức, viên chức phải hướng dẫn, chỉ dẫn, giới thiệu người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, tuyên

truyền dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích là như thế nào, tiện lợi là giảm được thời gian, chi phí.

Tăng cường công tác kiểm tra nội vụ, kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm về thái độ phục vụ, cũng như tình trạng những nhiễu của cán bộ, công chức gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

***b) Đối với các tiêu chí: Tiếp cận dịch vụ; Thủ tục hành chính***

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chỉ đạo cải thiện lại việc bố trí nơi làm việc đảm bảo về chỗ ngồi, trang thiết bị và các vật dụng cần thiết nhằm đảm bảo đầy đủ, thông thoáng, sạch sẽ cho người dân, tổ chức cảm thấy thoải mái trong lúc chờ giao dịch hành chính.

Thực hiện nghiêm Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng thời gian và trả kết quả đúng (trước) quy định, trường hợp không thực hiện đúng quy định phải có văn bản báo cáo giải trình hợp lý và có thư xin lỗi với tổ chức, cá nhân.

Phối hợp tham mưu, rà soát, rút ngắn thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

***c) Đối với các tiêu chí: Kết quả dịch vụ; Việc tiếp nhận, xử lý góp ý, phản ánh, kiến nghị***

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cập nhật, công khai, niêm yết thủ tục hành chính đúng quy định, đặc biệt phải thường xuyên cập nhật thông tin mới, thủ tục hành chính cũng như những quy định có liên quan đến ngành, lĩnh vực trên Trang thông tin điện tử của huyện.

Cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, trình độ và đạo đức công vụ, đảm bảo hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng quy định, rõ ràng, dễ hiểu, không để xảy ra tình trạng người dân phải đi lại nhiều lần, bổ sung hồ sơ nhiều lần khi giải quyết (01) thủ tục hành chính.

Thực hiện tốt việc phối hợp trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn, nhằm tiếp nhận, xử lý đúng, kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

Công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công của tỉnh, quốc gia đúng theo quy định.

***d) Thủ trưởng phòng chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn***

- Thực hiện nghiêm các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao năng lực làm việc cũng như tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, đặc biệt là đối với đội ngũ công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính. Thường xuyên có theo dõi, kiểm tra bộ phận tiếp nhận trả kết quả; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan tiêu cực đến công chức, viên chức có xem xét chấn chỉnh kịp thời.

- Tổ chức thực hiện đúng và hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu đảm bảo 100% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng thời gian và trả kết quả đúng (trước) quy định.

- Tăng cường công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ gắn với các nội dung, tiêu chí đánh giá của chỉ số nhằm từng bước cải thiện kết quả chỉ số những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém năm 2021 và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) năm 2022 và những năm tiếp theo của Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tăng Thị Thắm**